

Số: 36/BC-TTXX

Lâm Đồng, ngày 20 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

Sơ kết đánh giá việc thực hiện Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ

Thực hiện Văn bản số 470/SNV-CCVC ngày 18/4/2023 của Sở Nội vụ tỉnh Lâm Đồng về việc sơ kết đánh giá việc thực hiện Nghị định số 62/2020/NĐ-CP và Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ, Trung tâm xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh Lâm Đồng (sau đây gọi tắt là Trung tâm) báo cáo sơ kết đánh giá việc thực hiện Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ như sau:

I. Đặc điểm tình hình

- Trung tâm là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh Lâm Đồng, được thành lập theo Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 11/3/2008 của UBND tỉnh Lâm Đồng; Quyết định số 2097/QĐ-UBND ngày 28/9/2020 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trung tâm; theo Quyết định số 2395/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng, Trung tâm được phân loại là đơn vị sự nghiệp công do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên, mức tự đảm bảo chi thường xuyên (đơn vị nhóm 4).

- Cơ cấu tổ chức, số lượng người làm việc:

+ Số lượng người làm việc được giao năm 2023 là 27 người, hiện nay tổng số viên chức hiện có 21 biên chế và 03 hợp đồng theo vị trí việc làm (theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP, gồm 01 văn thư, 01 chuyên viên xúc tiến thương mại và 01 lái xe).

+ Cơ cấu tổ chức gồm có: Ban Giám đốc có 02 đồng chí gồm: Giám đốc, Phó Giám đốc; 05 phòng chuyên môn gồm: Phòng Tổ chức - Hành chính 05 người, Phòng xúc tiến Đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp 05 người, Phòng xúc tiến Thương mại 05 người, Phòng xúc tiến Du lịch 04 người, Trung tâm thông tin và hỗ trợ khách du lịch 03 người.

II. Thống kê, đánh giá thực trạng đội ngũ viên chức của Trung tâm

1. Thống kê thực trạng về số lượng và chất lượng đội ngũ nhân viên, viên chức (kể cả những người hợp đồng lao động) tại thời điểm báo cáo gồm các nội dung:

1.1. Tổng số viên chức, lao động hợp đồng hiện có: 24 người; trong đó:

a) Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo:

- | | |
|------------------------|-------------------------|
| - Thạc sỹ: | 06 người, Tỷ lệ: 25%. |
| - Cử nhân/Kỹ sư: | 16 người, Tỷ lệ: 66,7%. |
| - Cao đẳng, trung cấp: | 01 người, Tỷ lệ: 4,15%. |
| - Khác: | 01 người, Tỷ lệ: 4,15%. |



b) Về trình độ lý luận chính trị:

- Cao cấp, cử nhân: 03 người, Tỷ lệ: 12,5%.
- Trung cấp: 10 người, Tỷ lệ: 41,7%.
- Đang đào tạo Trung cấp: 01 người, Tỷ lệ: 4,1%.
- Chưa qua đào tạo: 10 người, Tỷ lệ: 41,7%.

c) Đảng viên: 15 người, Tỷ lệ: 62,5%.

1.2. Về cơ cấu theo chức danh nghề nghiệp:

- Chuyên viên chính và tương đương: 06 người, Tỷ lệ: 25%.
- Chuyên viên và tương đương: 17 người, Tỷ lệ: 70,9%.
- Nhân viên: 01 người, Tỷ lệ: 4,1%.

2. Thống kê biên chế theo vị trí việc làm

2.1. Số chỉ tiêu biên chế được giao: 27 người.

2.2. Số biên chế thực tế đang sử dụng: 24 người

Trong đó:

a) Hợp đồng trong chỉ tiêu biên chế: 21 người;

b) Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP: 03 người.

Ghi chú: Tổng số: 24 người. Trong đó:

- 23 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong chỉ tiêu biên chế được giao năm 2023.

- 01 người hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp.

III. Kết quả đạt được

- Nhìn chung chất lượng đội ngũ viên chức, người lao động cơ bản đáp ứng được các yêu cầu nhiệm vụ. Đội ngũ viên chức tham gia công tác quản lý phát huy tốt vai trò và khả năng của mình, không ngừng nâng cao năng lực quản lý, góp phần hoàn thành nhiệm vụ được UBND tỉnh, cơ quan giao; có phẩm chất đạo đức, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; có tinh thần trách nhiệm, ý thức cầu tiến, có tinh thần học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; có ý thức tu dưỡng, rèn luyện, có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nội quy, quy chế của cơ quan.

- Về trình độ chuyên môn:

+ Viên chức là lãnh đạo, quản lý: có trình độ đại học, trên đại học; có trình độ cao cấp chính trị; có chứng chỉ ngoại ngữ, tin học văn phòng và đều đã qua các khóa bồi dưỡng kiến thức quản lý lãnh đạo cấp phòng, cấp sở, chuyên viên chính.

+ Viên chức: có chuyên môn, nghiệp vụ có trình độ đại học và trên đại học chiếm 91,6%.

+ Tỷ lệ viên chức là đảng viên là 15 người chiếm tỷ lệ 62,5%.

- Về kỹ năng công tác: Viên chức có kỹ năng thiết lập các mục tiêu, tổ chức thực hiện công việc cá nhân. Viên chức lãnh đạo, quản lý có khả năng xây dựng chiến lược, kế hoạch thực hiện mục tiêu của Đảng, Nhà nước và của tỉnh đề ra.

Có khả năng dự báo được khó khăn, trở ngại, những vấn đề có thể xảy ra và phương án giải quyết; có sự hiểu biết, tôn trọng lẫn nhau, có kỹ năng giao tiếp tốt.

- Đánh giá việc bố trí, sử dụng và năng lực, hiệu quả công việc thực tế của viên chức theo nhiệm vụ đang đảm nhận:

+ Việc bố trí sử dụng viên chức cơ bản đúng việc, đúng người, đúng vị trí việc làm nên đã phát huy được hiệu quả công tác và khả năng làm việc, khả năng sáng tạo của đội ngũ viên chức.

IV. Những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn tồn tại một số hạn chế như sau:

- Về cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và vị trí việc làm đã được UBND tỉnh phê duyệt. Tuy nhiên, trong công tác tổ chức hiện nay vẫn chưa được hoàn chỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Năng lực thực tiễn của một bộ phận viên chức trẻ phần nào chưa đáp ứng kịp với công việc được giao, còn thiếu kinh nghiệm, thiếu tính chuyên nghiệp trong công tác xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch, hạn chế về kỹ năng nghiệp vụ.

- Mô hình tổ chức và cơ chế hoạt động: trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch, một số nhiệm vụ trùng với chức năng nhiệm vụ của các sở, ngành có liên quan, do vậy làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện nhiệm vụ trong tổ chức quảng bá, kêu gọi đầu tư và xúc tiến thương mại, du lịch; khả năng cung cấp dịch vụ cho doanh nghiệp, nhà đầu tư đi qua nhiều cửa, đơn vị, tốn nhiều thời gian, ảnh hưởng đến thu hút đầu tư của tỉnh.

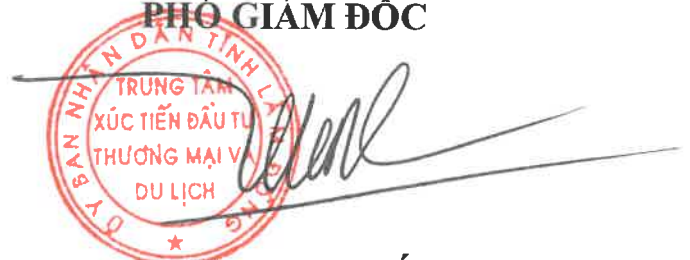
Trên đây là báo cáo sơ kết đánh giá việc thực hiện Nghị định số 106/2020/NĐ-CP của Chính phủ, Trung tâm kính gửi Sở Nội vụ tổng hợp.

Trân trọng././.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (B/c);
- Ban Giám đốc;
- Trưởng các phòng, TTTT;
- Website <https://dalat-info.gov.vn>;
- Lưu: VT, TC-HC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Võ Thị Hoàng Yến

